

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hải Dương
 Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Tứ Kỳ
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Hà Kỳ
 Mã đơn vị: 1063364
 Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG
Năm 2021

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhân hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm						98.900						
1	Đất khuôn viên												
2	Nhà												
3	Xe ô tô												
4	Tài sản cố định khác						98.900						
	Bàn họp	chiếc	6		Việt Nam	2021	51.180						
	Ghế họp	chiếc	50		Việt Nam	2021	47.720						
I	Tài sản giao mới												
	Đất khuôn viên												
	Nhà												
	Xe ô tô												
	Tài sản cố định khác												
	Tài sản đi thuê												
	Đất khuôn viên												
	Nhà												
	Xe ô tô												
	Tài sản cố định khác												

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
IV	Tài sản từ nguồn viện trợ, quà biếu, tặng cho (nếu có)												
1	Đất khuôn viên												
2	Nhà												
3	Xe ô tô												
4	Tài sản cố định khác												
	Tài sản có phương thức hình thành khác												
	Đất khuôn viên												
	Nhà												
	Xe ô tô												
	Tài sản cố định khác												
	Tổng cộng						98.900						

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

HL
Nguyễn Thị Huyền

Ngày 31 tháng 12 năm 2021....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)



HL
CHỦ TỊCH
PHẠM VĂN AN

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hải Dương

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Tứ Kỳ

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Hà Kỳ

Mã đơn vị: 1063364

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2021

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xe ô tô													
II	Tài sản cố định khác		221	11.317.242	11.221.492	95.750	4.444.191							
1	Ao bơi hợp vệ sinh thôn Trạch Lộ	Văn hóa xã hội	1	833.842	833.842		750.458							
2	Bãi chôn lấp rác thải hợp vệ sinh	UBND xã	1	1.100.793	1.100.793		715.515							
3	Bàn họp	Hội trường	6	51.180	51.180		51.180							
4	Bàn làm việc	UBND xã	5	8.800	8.800									
5	Bể non bộ UBND xã	UBND xã	1	199.969	199.969									
6	Camera giám sát	UBND xã	1	19.500	19.500		10.725							
7	Công trình phụ trợ UBND xã	UBND xã	1	185.510	185.510									
8	Đài truyền thanh xã	UBND xã	1	398.400	398.400									
9	Đường nội bộ 17D đến UBND xã	UBND xã	1	476.378	476.378									
10	Đường nội bộ lên khu KTM Đồng Bông	UBND xã	1	783.843	783.843				x					
11	Đường ống nước sạch Trạch Lộ - Đại Hà	UBND xã	1	485.906	485.906				x					
12	Đường thoát nước trục đường thôn Hà Hải	Địa chính - Xây dựng	1	99.386	99.386		79.509							
13	Đường WB 3	UBND xã	1	1.730.000	1.730.000		519.000							
14	Ghế băng hội trường UBND xã	UBND xã	45	11.500	11.500									
15	Ghế đầu	UBND xã	30	9.600	9.600									

TS.VN

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
16	Ghế họp	Hội trường	50	47.720	47.720		47.720							
17	Ghế xa lông	UBND xã	2	10.800	10.800									
18	Ghế xuân hòa	UBND xã	10	2.250	2.250									
19	Giường	UBND xã	2	2.300	2.300									
20	Hội trường UBND xã	Hội trường	1	442.276	442.276		194.601		x					
21	Máy hủy tài liệu	UBND xã	1	4.500		4.500								
22	Máy lọc nước	UBND xã	1	26.000	26.000									
23	Máy phô tô copy	UBND xã	1	29.100	29.100									
24	Máy phô tô copy	UBND xã	1	32.000	32.000									
25	Máy phô tô copy	UBND xã	1	36.000	36.000		13.500							
26	Máy tính	UBND xã	1	21.500	21.500									
27	Máy tính CMS	UBND xã	1	19.090	19.090									
28	Máy tính CMS	UBND xã	1	20.150	20.150									
29	Máy tính để bàn	Phòng Chủ tịch	1	10.600		10.600								
30	Máy tính để bàn	Văn phòng Đảng ủy	1	10.600		10.600								
31	Máy tính để bàn	Công an xã	1	10.600		10.600								
32	Máy tính để bàn	UBND xã	1	18.000		18.000	7.200							
33	Máy tính để bàn	UBND xã	2	17.000		17.000								
34	Máy tính để bàn	Quản sự xã	1	10.600		10.600								
35	Máy tính HP	Văn phòng Đảng ủy	1	13.850		13.850	8.310		x					
36	Máy tính VTB	UBND xã	1	20.000	20.000									
37	Máy tính VTB	UBND xã	1	20.000	20.000									
38	Nghĩa trang liệt sỹ	UBND xã	1	1.132.666	1.132.666									
39	Nhà khám bệnh trạm y tế xã	UBND xã	1	295.050	295.050		78.572		x					
40	Nhà khám bệnh trạm y tế xã	UBND xã	1	68.286	68.286				x					
41	Nhà Văn hóa thôn Đại Hà	UBND xã	1	75.900	75.900									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
42	Nhà Văn hóa thôn Hà Hải	UBND xã	1	66.000	66.000									
43	Nhà Văn hóa thôn Trạch Lộ	UBND xã	1	92.800	92.800									
44	Phần mềm Isoo	UBND xã	1	19.500	19.500		19.500							
45	Phần mềm QLCL	UBND xã	1	20.000	20.000		20.000							
46	Phần mềm QLNSX	Kế toán	1	6.000	6.000		6.000							
47	Phần mềm QLTS	Kế toán	1	8.900	8.900		8.900							
48	Quạt cây	UBND xã	7	3.200	3.200									
49	Quạt trần	UBND xã	8	5.440	5.440									
50	Quạt treo tường	UBND xã	6	3.080	3.080									
51	Sân thể thao tập trung xã	UBND xã	1	2.251.177	2.251.177		1.913.500		x					
52	Ti vi sam sung	UBND xã	1	7.500	7.500									
53	Tủ đựng gương	UBND xã	2	10.000	10.000									
54	Tủ sắt đựng tài liệu	UBND xã	6	32.200	32.200									
Tổng cộng 1			221	11.317.242	11.221.492	95.750	4.444.191							

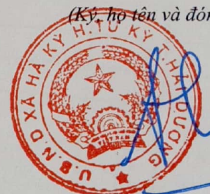
Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

HL
Nguyễn Thị Huyền

Ngày/.../... tháng/... năm/...

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH
PHẠM VĂN AN

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hải Dương
 Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Tứ Kỳ
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Hà Kỳ
 Mã đơn vị: 1063364
 Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
Năm 2021

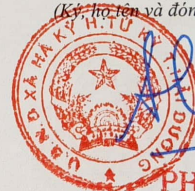
Năm 2021																					
STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà										Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sản sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sản sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp						Sử dụng khác
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không g kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Nhà làm việc UBND xã									2002		428.000									
	Tổng cộng:											428.000									

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Người lập báo cáo
 (Ký, họ tên)

th
 Nguyễn Thị Huyền

Thủ trưởng đơn vị
 (Ký, họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH
 PHẠM VĂN AN

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hải Dương

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Tứ Kỳ

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Hà Kỳ

Mã đơn vị: 1063364

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG
Năm 2021

Stt	Tên tài sản	Kinh doanh			Cho thuê						Liên doanh, liên kết					
		Số lượng/ diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng cho thuê tài sản (số ..., ngày...)	Thời hạn cho thuê (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản liên doanh, liên kết	Đối tác liên doanh liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết (Nghìn đồng)	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số ..., ngày...)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất															
II	Nhà															
III	Xe ô tô															
IV	Tài sản cố định khác															
	Tổng cộng															

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

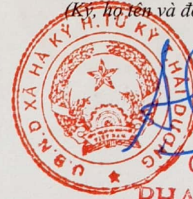
HL

Nguyễn Đức Huyền

Ngày 11 tháng 11 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH
PHẠM VĂN AN

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hải Dương
 Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Tứ Kỳ
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Hà Kỳ
 Mã đơn vị: 1063364
 Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2021

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất															
II	Nhà															
III	Xe ô tô															
IV	Tài sản cố định khác															
	Tổng cộng															

Người lập báo cáo
 (Ký, họ tên)

th
 Nguyễn Thị Huyền

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị
 (Ký, họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH
 PHẠM VĂN AN